

Dezenno

Thiết bị xử lý ẩm rotor



Về Dezenno

Thiết bị xử lý ẩm rotor **Dezenno** là dòng sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn châu Âu. Đội ngũ nghiên cứu và phát triển với hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xử lý nhiệt - ẩm cho các công trình trong và ngoài nước. Thiết bị được sản xuất tại Việt Nam với tiêu chuẩn chất lượng cao và chi phí hợp lý.

Dezenno luôn cam kết mang đến các giải pháp tối ưu và hiệu quả nhất để kiểm soát cả độ ẩm tuyệt đối và độ ẩm tương đối xuống điểm sương rất thấp cho các ứng dụng công nghiệp.

Các lợi ích chính

- Chi phí đầu tư và lắp đặt thấp hơn so với việc kết hợp máy điều hòa và máy hút ẩm.
- Lắp đặt nhanh chóng và đơn giản.
- Ứng dụng cho điểm đọng sương thấp.



Điều khiển

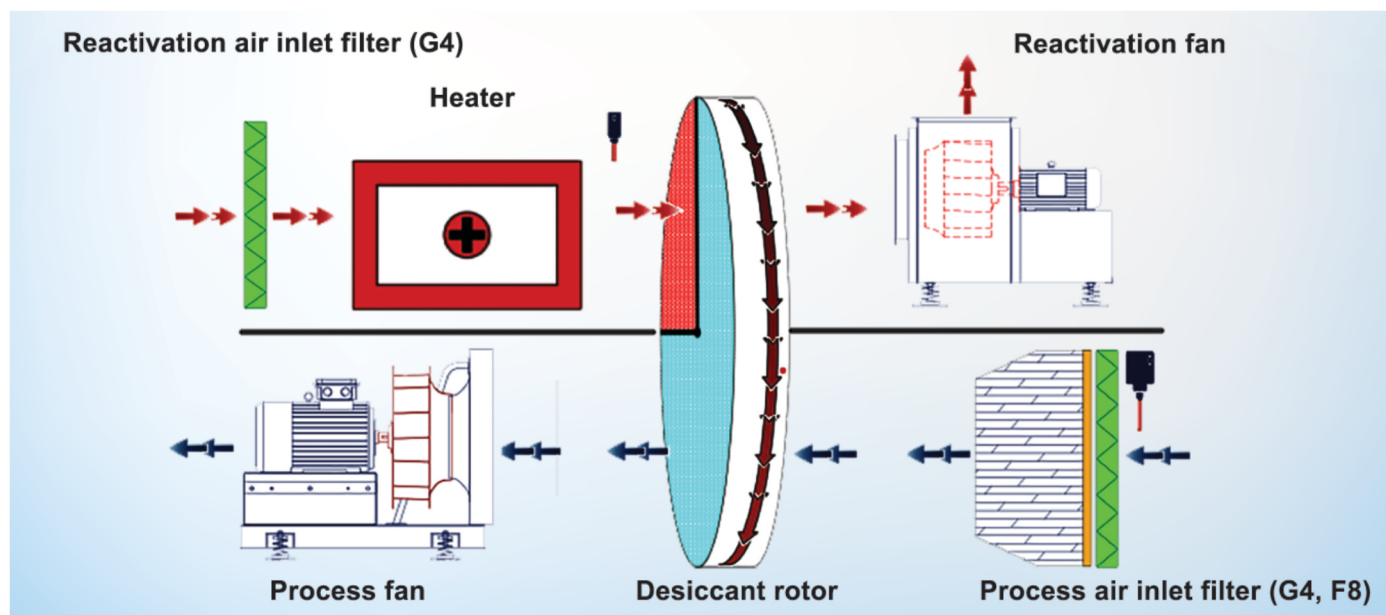
Quý khách hàng có thể điều chỉnh lưu lượng gió liên tục nhờ vào biến tần, giúp máy vừa tiết kiệm điện lại vừa cung cấp lượng gió đúng theo nhu cầu. Ngoài ra, bộ điều khiển PLC sẽ tự động điều chỉnh công suất làm mát để đáp ứng chính xác yêu cầu cao của các ứng dụng công nghiệp.

Rotor hút ẩm siêu hấp thụ

Dezenno sử dụng rotor hút ẩm chất lượng tốt nhất. Đội ngũ thiết kế của hãng sử dụng phần mềm chuyên nghiệp để tính toán kỹ lưỡng công suất rotor phù hợp với điều kiện môi trường nơi thiết bị dự kiến lắp đặt, đảm bảo công suất định mức. Nhờ vậy, điều này thực sự đáp ứng sự hài lòng của quý khách hàng.

Mô tả sản phẩm

Vỏ máy **Dezenno** được cấu tạo từ lớp vỏ kép cách nhiệt để đảm bảo truyền nhiệt chéo tối thiểu, trọng lượng nhẹ và chịu được các điều kiện vận hành khắc nghiệt. Các máy tiêu chuẩn của Dezenno bao gồm các bộ phận sau.



Lưu ý: tùy thuộc vào yêu cầu cụ thể, điện trở có thể được thay thế hoàn toàn hoặc một phần bằng dàn ngưng tụ để có COP tốt hơn.

Các kỹ sư và đại diện được đào tạo bài bản của **Dezenno** sẽ hỗ trợ khách hàng trong quá trình lựa chọn để đảm bảo rằng thiết kế, thông số kỹ thuật và cấu hình đáp ứng hoàn hảo các thành phần chính trong yêu cầu riêng của dự án:

Dezenno 320-1200



Product made in
VIETNAM

Dezenno 1500 -18000



Product made in
VIETNAM

Thông số kỹ thuật - Dezenno 320-1200

Model	DEZENNO.DE-320	DEZENNO.DE-450	DEZENNO.DE-600	DEZENNO.DE-800
Lưu lượng gió công tác (CMH)	320	450	600	800
Công suất hút ẩm (kg/h) @20°C/60%	1.4	2.4	2.74	4.6
Lọc khí hồi	F5			
Lọc khí tươi	F5			
Quạt công tác (kW)	0.2	0.25	0.25	0.25
Loại quạt công tác	Quạt cảm			
Áp suất tĩnh bên ngoài khả dụng công tác (Pa)	300			
Bánh rotor hấp thụ (mm)	300x100	350x100	350x100	450x100
Lưu lượng gió hoàn nguyên (CMH)	110	150	200	267
Áp suất tĩnh bên ngoài khả dụng hoàn nguyên (Pa)	200			
Nguồn điện (V/Ph/Hz)	220/1/50			
Quạt hoàn nguyên (kW)	0.056	0.2	0.2	0.2
Công suất điện trở (kW)	2.4	3.6	4.8	6.0
IP	IP44			
Công suất điện tối đa (kW)	2.676	4.07	5.27	6.47
Kích thước (WxDxH) (mm)	450x370x440	600x520x642	600x520x642	980x780x900
Khối lượng (kg)	20	40	40	100
Độ ồn (dBA)	59			

Model	DEZENNO.DE-900	DEZENNO.DE-1000	DEZENNO.DE-1200
Lưu lượng gió công tác (CMH)	900	1,000	1,200
Công suất hút ẩm (kg/h) @20°C/60%	5	5.8	8.34
Lọc khí hồi	F5		
Lọc khí tươi	F5		
Quạt công tác (kW)	0.27		
Loại quạt công tác	Quạt cảm		
Áp suất tĩnh bên ngoài khả dụng công tác (Pa)	300		
Bánh rotor hấp thụ (mm)	450x100	450x200	450x200
Lưu lượng gió hoàn nguyên (CMH)	300	333	400
Áp suất tĩnh bên ngoài khả dụng hoàn nguyên (Pa)	200		
Nguồn điện (V/Ph/Hz)	380/3/50		
Quạt hoàn nguyên (kW)	0.2	0.2	0.75
Công suất điện trở (kW)	7.2	10.8	10.8
IP	IP44		
Công suất điện tối đa (kW)	7.69	11.29	11.84
Kích thước (WxDxH) (mm)	980x780x900	1,200x800x1,200	1,200x800x1,200
Khối lượng (kg)	120	160	300
Độ ồn (dBA)	65		

* Độ ồn đo ở
khoảng
cách 3m.

Thông số kỹ thuật - Dezenno 1500-18000

Model	DEZENNO.DE-1500	DEZENNO.DE-3000	DEZENNO.DE-4500	DEZENNO.DE-6000	DEZENNO.DE-7500
Lưu lượng gió công tác (CMH)	1,500	3,000	4,500	6,000	7,500
Công suất hút ẩm (kg/h) @20°C/60%	10.5	20.4	32.2	43.3	53.5
Lọc khí hồi	G4				
Lọc khí tươi	G4				
Quạt công tác (kW)	2.2	3	4	5.5	5.5
Loại quạt công tác	Quạt cảm, điều khiển biến tần				
Áp suất tĩnh bên ngoài khả dụng công tác (Pa)	500				
Bánh rotor hấp thụ (mm)	450x200	770x200	870x200	965x200	1,050x200
Lưu lượng gió hoàn nguyên (CMH)	500	1,000	1,500	2,000	2,500
Áp suất tĩnh bên ngoài khả dụng hoàn nguyên (Pa)	300				
Nguồn điện (V/Ph/Hz)	380/3/50				
Quạt hoàn nguyên (kW)	0.75	1.1	1.5	2.2	2.2
Công suất điện trở (kW)	15.0	30.0	45.0	60.0	75.0
IP	IP44				
Công suất điện tối đa (kW)	18.07	34.22	50.62	67.82	82.82
Kích thước (WxDxH) (mm)	1,850x1,000x1,550	2,100x1,100x1,650	2,500x1,250x1,800	2,600x1,500x2,200	2,600x1,500x2,200
Khối lượng (kg)	550	790	870	900	1,000
Độ ồn (dBA)	72				

Model	DEZENNO.DE-9000	DEZENNO.DE-100000	DEZENNO.DE-12000	DEZENNO.DE-15000	DEZENNO.DE-18000
Lưu lượng gió công tác (CMH)	9,000	10,000	12,000	15,000	18,000
Công suất hút ẩm (kg/h) @20°C/60%	64.3	71.5	89	102.6	134
Lọc khí hồi	G4				
Lọc khí tươi	G4				
Quạt công tác (kW)	7.5	7.5	7.5	11.0	11.0
Loại quạt công tác	Quạt cảm, điều khiển biến tần				
Áp suất tĩnh bên ngoài khả dụng công tác (Pa)	500				
Bánh rotor hấp thụ (mm)	1,200x200	1,200x200	1,370x200	1,370x200	1,730x200
Lưu lượng gió hoàn nguyên (CMH)	3,000	3,333	4,000	5,000	6,000
Áp suất tĩnh bên ngoài khả dụng hoàn nguyên (Pa)	300				
Nguồn điện (V/Ph/Hz)	380/3/50				
Quạt hoàn nguyên (kW)	2.2	2.2	3.0	3.0	4.0
Công suất điện trở (kW)	90.0	100.0	120.0	150.0	180.0
IP	IP44				
Công suất điện tối đa (kW)	99.82	109.82	130.62	164.12	195.12
Kích thước (WxDxH) (mm)	3,000x1,600x2,170		3,200x1,700x2,520		3,500x2,300x2,820
Khối lượng (kg)	1,150	1,200	1,300	1,400	1,600
Độ ồn (dBA)	72				

* Độ ồn đo ở khoảng cách 3m.